

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-HCC
V/v đẩy mạnh triển khai thực
hiện danh mục giảm 30% thời
gian giải quyết thủ tục hành
chính so với quy định

An Giang, ngày tháng 12 năm 2025

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu.

Xét đề xuất của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 691/BC-VP ngày 18/12/2025 về kết quả triển khai thực hiện cắt giảm 30% điều kiện kinh doanh, giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) so với quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương khẩn trương thực hiện một số nội dung sau:

1. Sở, ban, ngành cấp tỉnh

a) Chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi quản lý; không đặt thêm yêu cầu, điều kiện hoặc thành phần hồ sơ ngoài quy định của pháp luật.

b) Khẩn trương rà soát, điều chỉnh và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC; cập nhật đầy đủ quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo thời gian giải quyết mới đã được cắt giảm (theo Quyết định số 2351/QĐ-UBND¹ ngày 15/12/2025, kèm theo phụ lục danh sách các đơn vị), **hoàn thành trước ngày 31/12/2025.**

c) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc giải quyết TTHC; bảo đảm thực hiện đúng thời gian đã công bố, nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn, đúng hạn.

2. UBND xã, phường, đặc khu

a) Thực hiện nghiêm việc tổ chức giải quyết TTHC theo thời gian đã được cắt giảm; bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp xã đúng quy trình, đúng thời hạn.

b) Chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong việc phản ánh với cấp có thẩm quyền những khó khăn,

¹ Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện giảm 30% thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh An Giang.

vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, nhất là đối với các TTHC có số lượng hồ sơ lớn, liên quan trực tiếp đến người dân.

c) Tăng cường công tác hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; góp phần nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến và chất lượng phục vụ tại cơ sở.

3. Văn phòng UBND tỉnh

a) Tiếp tục phát huy vai trò cơ quan tham mưu tổng hợp, đầu mối kiểm soát TTHC; chủ động theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 về cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, cập nhật danh mục TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung đối với các TTHC còn dư địa cải cách hoặc phát sinh yêu cầu mới từ thực tiễn.

c) Chủ trì tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; trong đó tập trung phân tích mức độ tuân thủ thời gian giải quyết TTHC, chi phí tuân thủ được cắt giảm và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn phòng Chính phủ theo quy định.

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện giải quyết TTHC theo thời gian đã được cắt giảm; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấn chỉnh, xử lý đối với các trường hợp thực hiện chưa nghiêm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm nội dung chỉ đạo tại Văn bản này. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản hồi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, Phòng, ban, trung tâm;
- Công TTĐT tỉnh;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Lưu: VT, nhtu, “HT”.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

PHỤ LỤC
BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỜI GIAN CẮT GIẢM - TÍNH TOÁN CHI PHÍ (CÓ BỔ SUNG)
(theo Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 về cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC)
(Kèm theo Công văn số /UBND-HCC ngày /12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)

Stt	Thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị	số lượng TTHC	Tổng số ngày giảm	Quy đổi ngày sang giờ (01 ngày bằng 8 giờ)	Tổng chi phí tiết kiệm dự kiến (năm 2025: 01 giờ tương đương 53907,299 đồng x số giờ cắt giảm): tiết kiệm
1	2	3	4	5	6
	TỔNG	2.000	11.293,450	90.347,600	4.870.395.087,132
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường	360	2.599,55	20.796,40	1.121.077.752,92
2	Sở Nội vụ	144	1.506,00	12.048,00	649.475.138,35
3	Sở Tư pháp	191	1.086,00	8.688,00	468.346.613,71
4	Sở Công Thương	259	1.021,50	8.172,00	440.530.447,43
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	133	981,00	7.848,00	423.064.482,55
6	Sở Khoa học và Công nghệ	189	916,80	7.334,40	395.377.693,79
7	Sở Y tế	155	870,30	6.962,40	375.324.178,56
8	Sở Xây dựng	178	656,10	5.248,80	282.948.630,99
9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	180	593,80	4.750,40	256.081.233,17
10	Sở Tài chính	150	574,50	4.596,00	247.757.946,20
11	Dân tộc và Tôn giáo	35	330,00	2.640,00	142.315.269,36
12	Thanh tra tỉnh	9	75,00	600,00	32.344.379,40
13	Sở Ngoại giao	4	42,00	336,00	18.112.852,46

Stt	Thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị	số lượng TTHC	Tổng số ngày giảm	Quy đổi ngày sang giờ (01 ngày bằng 8 giờ)	Tổng chi phí tiết kiệm dự kiến (năm 2025: 01 giờ tương đương 53907,299 đồng x số giờ cắt giảm): tiết kiệm
14	Bộ Chủ huy quân sự tỉnh	4	30,10	240,80	12.980.877,60
15	Công an tỉnh	9	10,80	86,40	4.657.590,63